

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á

Địa chỉ: 14 Láng Hạ- Ba Đình- Hà Nội

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

Hà Nội – Tháng 03/ 2011

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

Quá trình hình thành:

Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103015002 ngày 12/12/2006 với tên chính thức là Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng TMCP Đông Nam Á với các thông tin sau:

- Tên tiếng Anh: Seabank Securities Corporation.
- Tên viết tắt: Seabs., Corp.
- Trụ sở đặt tại: Số 16, phố Láng Hạ, Phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
- Các dịch vụ được cung cấp gồm:
 - i. Môi giới chứng khoán
 - ii. Tự doanh chứng khoán
 - iii. Bảo lãnh phát hành chứng khoán
 - iv. Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán
 - v. Lưu ký chứng khoán.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (năm mươi tỷ đồng).

Ngày 22/12/2006, Chủ tịch UBCKNN đã có quyết định số 34/UBCK-GPHĐKD cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán cho Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á.

Ngày 05/01/2007, SASC chính thức trở thành thành viên của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán theo Giấy chứng nhận thành viên lưu ký số 36/GCNTVLK của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán ngày 02/01/2007.

Ngày 19/03/2007, SASC trở thành thành viên của Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 32/QĐ-TTGDHCM ngày 19/03/2007 và ngày 20/03/2007, SASC giao dịch phiên chính thức đầu tiên tại HOSE.

Ngày 21/08/2007, SASC thành lập Chi nhánh đầu tiên tại Hồ Chí Minh theo Quyết định số 476/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Ngày 31/12/2007, UBCKNN cấp sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động số 731/QĐ-UBCK cho Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á với số vốn điều lệ mới là **200.000.000.000** đồng (hai trăm tỷ đồng).

Ngày 06/06/2008, UBCKNN cấp sửa đổi giấy phép thành lập và hoạt động số 117/UBCK-GP UBCK cho Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á với tên mới là Công ty Cổ phần Chứng khoán Seabank.

Ngày 11/03/2009, UBCKNN có quyết định số 202/UBCK-GP ngày 11/03/2009 chấp thuận cho Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á được đổi tên lần 2 là Công ty CP chứng khoán Đông Nam Á.

- Tên tiếng Anh: Southeast Asian Securities Corporation
- Tên viết tắt: SASC

Ngày 07/10/2010, UBCKNN có quyết định số 268/UBCK-GP chấp thuận cho Công ty CP Chứng khoán Đông Nam Á được chuyển trụ sở chính về 14 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội.

Tháng 12/2010, SASC triển khai hệ thống core chứng khoán mới trên cơ sở hợp tác với Công ty TNHH Giải pháp AFE (Đài Loan) nhằm chuyên môn hóa và chuyên biệt hóa hoạt động kinh doanh chứng khoán và hoạt động hỗ trợ kinh doanh của Công ty.

✚ **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần (nếu có):** Không có

✚ **Niêm yết:** Không có

✚ **Các sự kiện khác:** Không có.

2. Quá trình phát triển:

✚ **Ngành nghề kinh doanh:**

Khi thành lập, SASC được thực hiện các loại hình kinh doanh sau đây: môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán và bảo lãnh phát hành chứng khoán. Tuy nhiên, trên cơ sở nghiên cứu nhu cầu của thị trường, tháng 03/2009, SASC rút bớt nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán khỏi danh mục các loại hình kinh doanh của Công ty.

✚ **Tình hình hoạt động:**

- Với 4 năm phát triển, trải qua nhiều thăng trầm với TTCK Việt Nam, Công ty Cổ phần Chứng khoán Đông Nam Á đã bước đầu tạo được cho mình vị thế vững chắc trong một môi trường cạnh tranh cam go với hơn 100 công ty chứng khoán đang hoạt động. SASC đã, đang và sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc cải tiến chất lượng dịch vụ, từng bước khẳng định vị thế trên TTCK Việt Nam. Trong hai năm vừa qua, SASC là một trong số ít công ty chứng khoán hoạt động có lãi, cụ thể lợi nhuận sau thuế năm 2009 là 27,8 tỷ đồng và năm 2010 là 12,8 tỷ đồng; doanh thu thuần tăng mạnh từ 64,8 tỷ đồng trong năm 2009 lên 163,9 tỷ đồng trong năm 2010 v.v...
- Hiện tại SASC cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chính sau:

i. Dịch vụ tư vấn tài chính doanh nghiệp:

Cùng với đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm, đã từng làm việc trong các Công ty chứng khoán, các ngân hàng, tập đoàn tài chính lớn tại Việt Nam, chúng tôi hiện đã và đang triển khai cung cấp các dịch vụ tư vấn cho khách hàng như:

- Dịch vụ đánh giá thực trạng tài chính của doanh nghiệp.
- Tư vấn xây dựng cổ phần hoá và bán đấu giá cổ phần,
- Tư vấn phát hành thêm cổ phần,
- Tư vấn niêm yết,
- Tư vấn tái cơ cấu, mua bán sáp nhập doanh nghiệp,
- Dịch vụ đăng ký Công ty đại chúng và đăng ký giao dịch Upcom.

ii. *Dịch vụ phân tích, tư vấn đầu tư*

- Phân tích, đầu tư

Bộ phận phân tích đầu tư, công ty CP CK Đông Nam Á, cung cấp thông tin thị trường và tư vấn cho khách hàng nhằm giúp cho khách hàng đưa ra quyết định đầu tư phù hợp, tối đa hóa lợi nhuận và giảm thiểu rủi ro. Các sản phẩm chính gồm:

- Báo cáo nghiên cứu thị trường,
- Báo cáo phân tích chuyên sâu doanh nghiệp, định giá cổ phiếu,
- Báo cáo tổng hợp ngành,
- Báo cáo tổng hợp thị trường,
- Báo cáo phân tích kinh tế vĩ mô,
- Các bản tin nhận định thị trường hàng ngày, theo tháng, quý, năm,
- Lập các báo cáo và bản tin nhận định theo yêu cầu của khách hàng.
- Quản lý danh mục ĐT
- Theo dõi biến động giá các cổ phiếu trong danh mục,
- Thực hiện quản lý theo ủy thác của NĐT trong mua, bán, nắm giữ chứng khoán,
- Đầu giá và ủy thác,
- Tự doanh.

iii. *Dịch vụ môi giới*

- Đặt lệnh, hỗ trợ giao dịch trực tuyến,
- Quản lý tài khoản khách hàng,
- Thực hiện quyền,
- Quản lý sổ cổ đông,
- Hỗ trợ vốn cho Nhà đầu tư: ứng trước tiền bán chứng khoán, ứng trước tiền mua chứng khoán,
- Tư vấn đầu tư cho khách hàng.

3. Định hướng phát triển:

 Định hướng phát triển năm 2011:

- Hoạt động môi giới: doanh thu hoạt động môi giới tiếp tục là mảng mang lại nguồn thu chính cho công ty. Thị phần môi giới tiếp tục giữ vững và phát triển;
- Phát triển phòng giao dịch tại Hà Nội: Công ty đã tiến hành kế hoạch phát triển 02 phòng giao dịch tại Hà Nội theo nghị quyết của HĐQT và ưu tiên về xây dựng bộ máy nhân sự, bảo đảm hoạt động an toàn, tạo dựng uy tín, thương hiệu;
- Kế hoạch lợi nhuận năm: xác định năm 2011 sẽ thuận lợi hơn năm 2010, tuy nhiên Hội đồng Quản trị vẫn đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế của năm 2011 là 67 tỷ đồng. Mục tiêu trên được xây dựng trên cơ sở phân tích khả năng tăng trưởng thị trường, danh mục đầu tư hiện hữu và nguyên tắc bảo đảm an toàn, phòng tránh rủi ro cho Công ty.

 **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Công ty đặt mục tiêu trở thành 1 trong 10 công ty chứng khoán chiếm thị phần lớn nhất tại HNX và HOSE.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Xây dựng đội ngũ nhân lực tin cậy, chuyên nghiệp;
- Hạ tầng tài chính – thông tin kỹ thuật vững mạnh, cung cấp đầy đủ các nghiệp vụ cho nhà đầu tư nhằm tiến tới mục tiêu top đầu;
- Định vị thương hiệu SASC về phân tích đầu tư và khách hàng chuyên biệt và gắn bó. SASC song hành lâu dài cùng khách hàng.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm (lợi nhuận, tình hình tài chính của công ty tại thời điểm cuối năm....)

Trong năm 2010, diễn biến nền kinh tế vĩ mô nói chung và TTCK nói riêng không thuận lợi, các công ty chứng khoán nhìn chung gặp nhiều khó khăn trong hoạt động chính là môi giới và tự doanh. Dòng tiền vào thị trường càng ngày càng bị siết chặt, lợi nhuận của các công ty chứng khoán do đó bị sụt giảm mạnh so với năm 2009. Ngoài ra, trong năm, công ty có nhiều biến động về nhân sự, tăng cường chi cho công nghệ (core chứng khoán) và đầu tư mở thêm phòng giao dịch tại Hà Nội. Các khoản chi này nằm trong chiến lược dài hạn của công ty nhưng cũng ít nhiều ảnh hưởng đến lợi nhuận trong năm. Lợi nhuận sau thuế cả năm 2010 đạt 12,8 tỷ đồng, giảm 54% so với năm 2009.

Những thay đổi chủ yếu trong năm (những khoản đầu tư lớn, thay đổi chiến lược kinh doanh, sản phẩm và thị trường mới...)

Căn cứ vào tình hình thị trường chung của năm 2010, Công ty đã không thực hiện đầu tư vào hoạt động tự doanh cũng như đưa các sản phẩm mới vào thị trường mà chỉ chủ yếu tập trung và đào tạo đội ngũ cán bộ nhân viên đặc biệt là bộ phận môi giới, và chuẩn bị về cơ sở vật chất kỹ thuật để mở rộng quy mô hoạt động của Công ty, ví dụ như thực hiện Dự án Core chứng khoán nhằm nâng cao chất lượng, khối lượng giao dịch của Công ty theo hướng hiện đại hóa, tách biệt giữa hoạt động kinh doanh và hoạt động quản lý (tách bộ phận back và bộ phận front office) nhằm chuyên môn hóa hơn nữa hoạt động của Công ty.

Triển vọng và kế hoạch trong tương lai (thị trường dự tính, mục tiêu...)

- Thị trường

Năm 2011, tăng trưởng kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi, tuy nhiên vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại như áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất. Đối với CTCK, năm 2011 sẽ tiếp tục là năm có thông tin tốt xấu đan xen. Có thể đánh giá các yếu tố tác động đến thị trường như sau:

i. Các yếu tố tích cực:

- Mở rộng quy mô: dự kiến quy mô của thị trường sẽ còn tăng mạnh với quy định việc các công ty đại chúng phải đăng ký giao dịch trên thị trường UPCoM hoặc niêm yết. Điều đó cũng có nghĩa là nhà đầu tư có nhiều lựa chọn hơn và các công ty sẽ phải tuân thủ các quy định công bố thông tin và quản trị chặt chẽ hơn, góp phần đem lại sự minh bạch và thông tin cho nhà đầu tư.

- Cổ phần hóa: quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước sẽ vẫn tiếp tục khi nhiều doanh nghiệp lớn và tiềm năng như BIDV, MHB, Sabeco, Habeco, Vinaphone, Mobifone... vẫn chưa thực hiện. Việc cổ phần hóa và niêm yết các doanh nghiệp này sẽ cung cấp cho thị trường những cổ phiếu chất lượng, tiềm năng, góp phần thu hút nhà đầu tư nước ngoài.
- Thu hút vốn đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài: với đà tăng trưởng của GDP Việt Nam và kênh đầu tư chứng khoán ngày càng hấp dẫn so với các kênh đầu tư khác (giao dịch vàng bị giới hạn, giao dịch bất động sản qua sàn chưa phát triển...), thị trường chứng khoán sẽ tiếp tục thu hút thêm vốn đầu tư trong nước và vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài. Yếu tố này được củng cố bởi đà phục hồi của kinh tế thế giới và trong nước, dù rằng còn nhiều khó khăn.

ii. Các yếu tố tiêu cực:

- Thiếu minh bạch do không có quy định chặt chẽ trong việc công bố thông tin của doanh nghiệp.
- Rủi ro thanh khoản: đặc biệt đối với cổ phiếu đang giao dịch trên thị trường OTC.

- **Đối thủ cạnh tranh:**

Top 10 thị phần môi giới trong quý 4 và cả năm 2010

Công ty chứng khoán	HNX				HOSE			
	Quý 4/2010		Năm 2010		Quý 4/2010		Năm 2010	
	TT	Thị phần	TT	Thị phần	TT	Thị phần	TT	Thị phần
Thăng Long	1	9.17%	1	11.89%	3	8.35%	1	10.04%
HSC	2	5.85%	-	-	2	8.71%	3	7.02%
Sacombank	3	5.12%	5	4.10%	4	5.47%	4	6.02%
VNDirect	4	4.93%	2	5.11%	10	2.41%	7	2.86%
FPT	5	4.12%	4	4.59%	6	3.65%	6	4.16%
Sài Gòn	6	3.48%	6	4.00%	1	11.61%	2	8.94%
Đông Á	7	3.32%	-	-	-	-	-	-
ACB	8	3.04%	8	2.79%	5	4.64	5	4.21%
Hòa Bình	9	2.89%	9	2.57%	-	-	10	2.08%
Châu Á - Thái Bình Dương	10	2.36%	7	2.91%	-	-	-	-

Nhìn vào bảng trên có thể thấy thị phần của 10 công ty chứng khoán lớn đã chiếm từ 50-60% thị phần trên thị trường. Sự cạnh tranh giữa các công ty chứng khoán chủ yếu tập trung vào việc:

- Cạnh tranh về giảm mức phí dịch vụ nhằm thu hút khách hàng, tranh giành thị phần,
- Cạnh tranh về khu vực hoạt động kinh doanh thuận lợi,
- Cạnh tranh về đầu tư hạ tầng, trang bị công nghệ thông tin hiện đại,

- Cạnh tranh tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới, hấp dẫn các nhà đầu tư,
- Cạnh tranh nhân sự chất lượng cao.

Trước những cạnh tranh gay gắt và một số dự tính về triển vọng thị trường trên, trong năm tới, Công ty tập trung vào việc mở rộng quy mô Công ty, mở phòng Giao dịch, chuyển địa điểm trụ sở của Hội sở và Chi nhánh. Công ty sẽ tiếp tục giữ vững và phát triển thị phần, tập trung đẩy mạnh hoạt động môi giới, phát triển các dịch vụ đòn bẩy hỗ trợ nhà đầu tư. Ngoài ra, việc hoàn thiện và đưa vào triển khai hoạt động hệ thống core chứng khoán sẽ góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của SASC trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đồng thời, Công ty tiếp tục quan tâm nâng cao trình độ năng lực và đời sống cán bộ nhân viên, tạo mọi cơ chế phù hợp để toàn bộ cán bộ nhân viên có thể phát huy tối đa năng lực, thu hút nguồn nhân lực có đức, có tài về làm việc và cống hiến cho công ty, mạnh dạn giao trọng trách cho các cán bộ trẻ có năng lực, đạo đức.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

Khả năng sinh lời:

- ROA năm 2010 đạt 0,55% và ROE (tỷ suất sinh lời trên vốn chủ) năm 2010 đạt 7,64%, giảm hơn so với mức 6,34% và 17,97% của năm 2009.

Khả năng thanh toán:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS lưu động/ tổng nợ NH) đạt 1,6 lần trong năm 2010, cải thiện khá so với con số 1,23 lần của năm 2009. Việc tài sản ngắn hạn có tốc độ tăng trưởng mạnh hơn tốc độ gia tăng của nợ ngắn hạn đã giúp công ty cải thiện khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn. Hệ số này lớn hơn 1 cho thấy các khả năng thanh toán của công ty trong ngắn hạn đang ở mức an toàn. Tài sản ngắn hạn đang hoàn toàn đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán nợ ngắn hạn của công ty.
- Hệ số thanh toán tức thời (tiền/nợ NH) là 0,48 lần đang ở mức khá so với mặt bằng chung của các công ty chứng khoán. Cuối năm 2010 và đầu năm 2011, công ty phát hành thành công trái phiếu và trái phiếu chuyển đổi, đây là các khoản nợ dài hạn nhằm đáp ứng nhu cầu vốn đáp ứng các tiêu chuẩn mới về tỷ lệ an toàn vốn, mở rộng hoạt động và nâng cao chất lượng dịch vụ. Khả năng thanh toán tức thời chắc chắn sẽ được cải thiện trong thời gian tới.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	2009	2010
1) Tổng TS	438.3	2332
Tốc độ tăng trưởng		432.06%
2) Tổng nợ	283.5	2164.6
Tốc độ tăng trưởng		663.53%
3) Vốn chủ SH	154.7	167.5
Tốc độ tăng trưởng		8.27%
4) Vốn ĐL	200	200
Tốc độ tăng trưởng		0.00%
5) Thặng dư vốn CP		
6) Cổ phiếu quỹ		
7) LN chưa phân phối	-48.2	-35.4
8) Nợ/TTS (%)	64.68	92.82
9) Nợ/vốn chủ (lần)	1.83	4.9
10) Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1.23	1.60
11) Hệ số thanh toán tức thời (lần)	0.64	0.48
12) Hệ số thanh toán nhanh (lần)	1.23	1.60
13) Doanh thu thuần	64.8	163.9
Tốc độ tăng trưởng		152.93%
14) LNST	27.8	12.8
Tốc độ tăng trưởng		-53.96%
15) EPS bình quân (đồng)	1,390	640
Tốc độ tăng trưởng		-53.96%
16) SPS	3,240.00	8,195.00
17) BV	7,735.00	8,375.00
Tốc độ tăng trưởng		8.27%
18) ROE (%)	17.97	7.64
19) ROA (%)	6.34	0.55
20) ROS (%)	42.90	7.81
21) Cổ tức	N/A	N/A

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu như tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, doanh thu thuần đều có sự tăng trưởng tốt trong năm 2010. Tuy nhiên, do chi phí đầu vào tăng cao bao gồm chi phí lãi vay, chi phí quản lý, các loại chi phí khác (chủ yếu do nguyên nhân khách quan từ những biến động của nền kinh tế và TTCK) đã khiến lợi nhuận sụt giảm và tỷ suất lợi nhuận trên vốn sụt giảm theo. Đây là tình trạng chung của các công ty chứng khoán do

trong năm vừa qua phải đối phó với quá nhiều biến động theo chiều hướng xấu của thị trường, sự thất chặt dòng tiền vào TTCK đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của các công ty chứng khoán, đặc biệt trong lĩnh vực môi giới và tự doanh. Công ty CP chứng khoán Đông Nam Á vẫn là một trong không nhiều công ty hoạt động có lãi trong năm qua.

Trong năm 2010, công ty cũng mạnh dạn đầu tư vào công nghệ, đầu tư vào cơ sở vật chất kỹ thuật và mở thêm phòng giao dịch mới. Các hoạt động này nằm trong chiến lược từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, thu hút khách hàng, mở rộng thị phần, thu hút nguồn nhân lực trình độ cao. Trước mắt, các hoạt động đầu tư khiến các khoản nợ tăng mạnh, tỷ lệ nợ/TTS và nợ/vốn chủ tăng cao, chí phí tài chính tăng theo làm lợi nhuận sụt giảm. Song trong tương lai gần, khi các khoản đầu tư hiện tại mang lại hiệu quả, các chỉ tiêu tài chính của công ty sẽ có sự cải thiện.

- Tại thời điểm 31/12/2010, vốn chủ sở hữu là 167,5 tỷ đồng, tăng 8,27% so với năm 2009.
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010 là 8.375 đồng.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Không có
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Loại cổ phiếu	Số lượng	Mệnh giá (VND)
Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	10.000

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Loại cổ phiếu	Số lượng	Mệnh giá (VND)
Cổ phiếu phổ thông	20.000.000	10.000

- Tổng số trái phiếu theo từng loại:

Loại trái phiếu	Số lượng	Mệnh giá (VND)
Trái phiếu không thể chuyển đổi	800	1.000.000.000

- Số lượng trái phiếu đang lưu hành theo từng loại:

Loại trái phiếu	Số lượng	Mệnh giá (VND)
Trái phiếu không thể chuyển đổi	800	1.000.000.000

- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại (nếu có): Không.
- Cổ tức/ lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: Không.

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2010, các phòng, ban trong Công ty đã có nhiều cải tiến trong các công việc, từ việc tìm kiếm khai thác khách hàng mới, đẩy mạnh các hoạt động phân tích, tư vấn doanh nghiệp, tư vấn đầu tư, đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ nhằm cung cấp cho khách hàng chất lượng phục vụ tốt nhất. Ngoài ra, giữa các phòng, ban thường xuyên có sự hỗ trợ hợp tác với các phòng ban khác như phòng môi giới, tư vấn, kinh doanh và đầu tư, kế toán ... để tận dụng thế mạnh của từng phòng ban nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của phòng nói riêng và cả công ty nói chung.

Phòng đầu tư cũng đã đẩy mạnh các hoạt động đầu tư góp vốn, ủy thác đầu tư, luân chuyển nguồn đóng góp đáng kể vào lợi nhuận cho công ty.

Phòng môi giới cũng triển khai các hoạt động khai thác và tư vấn cho khách hàng thông qua việc cung cấp thông tin doanh nghiệp, các buổi hội thảo, phân tích tình hình thị trường,.. và cũng mang lại nguồn thu chủ yếu cho Công ty.

Riêng hoạt động tự doanh trong năm qua không gặp nhiều thuận lợi do những biến động không thuận của TTCK. Giá cổ phiếu sụt giảm mạnh trong khi thanh khoản thấp đã khiến danh mục đầu tư lỗ trong năm 2010 và công ty phải trích lập dự phòng cho danh mục tự doanh. Dù diễn biến thị trường xấu khiến hoạt động tự doanh của hầu hết các công ty chúng ta gặp nhiều khó khăn và đa số phải trích lập dự phòng song đây cũng là điểm yếu và trách nhiệm của Phòng đầu tư trong năm nay đồng thời cũng là bài học kinh nghiệm đúc kết được để từ đó có những kế hoạch phù hợp hơn cho hoạt động này trong năm 2011.

Kế hoạch phát triển của các phòng, ban trong thời gian tới đó là không ngừng nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của từng Phòng thông qua việc tự trau dồi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tuyển dụng nhân sự, mở rộng, đa dạng hóa các hoạt động. Hai mảng nghiệp vụ chính là Môi giới và Phân tích và đầu tư sẽ được tập trung ưu tiên để Công ty hướng tới việc thu hút khách hàng, mở rộng thị phần môi giới, hoạt động phân tích sẽ có các sản phẩm phân tích chuyên đề có chất lượng cao cung cấp cho Nhà đầu tư, thông qua đó quảng bá thêm hình ảnh của công ty, trong khi đầu tư sẽ từng bước được cơ cấu lại để có thể đóng góp vào lợi nhuận chung.

3. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2011:

SASC coi năm 2011 là nền tảng khởi đầu cho quá trình phát triển với mức tăng trưởng ổn định từ 2011 đến 2014 với các chỉ tiêu sau:

-  Tổng tài sản: 1000 tỷ đồng
-  Vốn điều lệ: 335 tỷ đồng
-  Vốn chủ sở hữu: 310 tỷ đồng
-  Doanh thu thuần: 172 tỷ đồng
-  Lợi nhuận sau thuế: 20 tỷ đồng
-  ROE: 6,5%
-  EPS 597 đồng.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán: Các thông tin Báo cáo tài chính năm 2010 của Công ty đã kiểm toán đã được gửi Quý Cơ quan và đăng tải trên trang thông tin: <http://www.seabs.com.vn/Gioithieu/Baocaotaichinhdinhky/tabid/11647/Default.aspx>.

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập

- *Đơn vị kiểm toán độc lập:* Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán.
- *Ý kiến kiểm toán độc lập:* Ngoại trừ việc Công ty không trích lập dự phòng giảm giá đối với cổ phiếu chưa niêm yết tại thời điểm 31/12/2010 do không có cơ sở xác định giá thị trường và Ban Giám đốc Công ty đánh giá giá trị các khoản đầu tư này là hợp lý, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP chứng khoán Đông Nam Á tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- *Các nhận xét đặc biệt:* không có.

2. Kiểm toán nội bộ

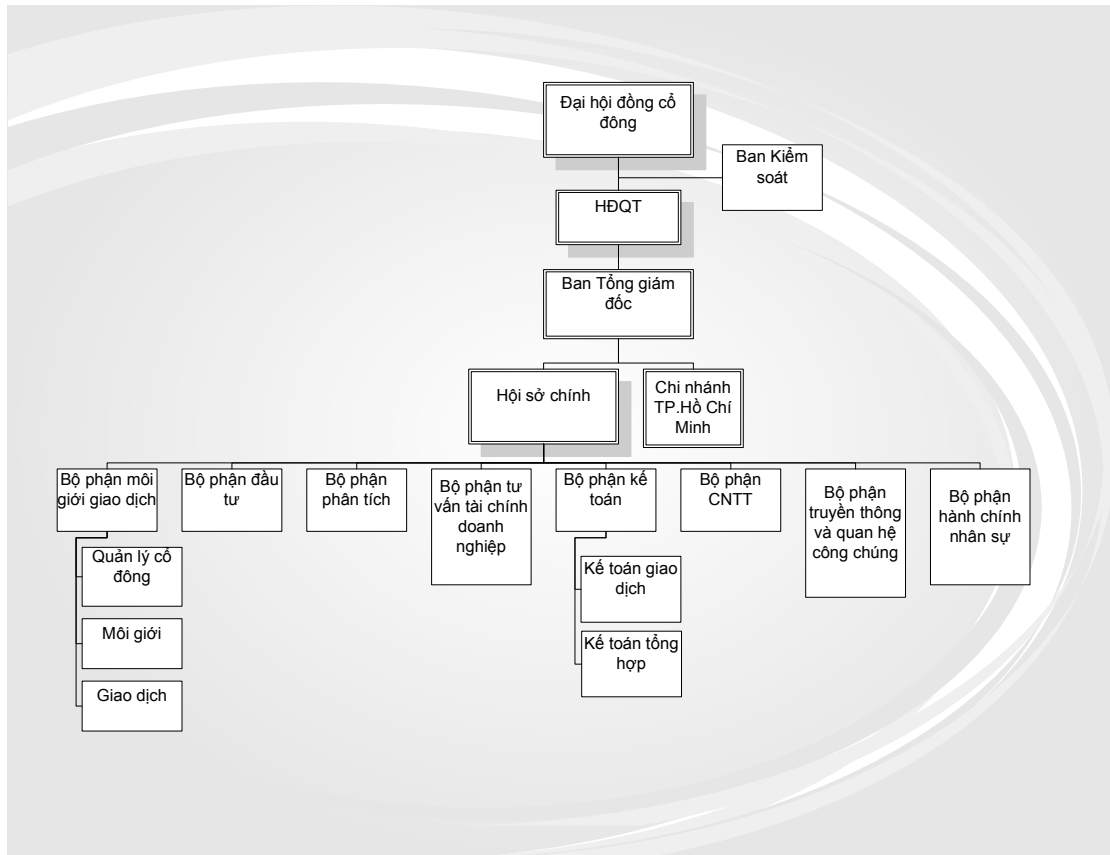
- *Ý kiến kiểm toán nội bộ:* Sau khi kiểm tra và rà soát số liệu của năm tài chính năm 2010, các báo cáo tài chính năm đã phản ánh đầy đủ và chính xác về mặt số liệu cũng như tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà Nước và các quy định nội bộ của Công ty.
- *Các nhận xét đặc biệt:* Không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- *Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty:* Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Phú Mỹ nắm giữ 11.301.000 cổ phần tương ứng 56,505% với vốn điều lệ Công ty.
- *Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ:* Không có.
- *Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:* Không có.
- *Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:* Công ty Phú Mỹ là công ty lớn, có năng lực tài chính; đầu tư vào lĩnh vực bất động sản, tài chính, ngân hàng, và chứng khoán. Công ty hiện nay có vốn điều lệ là : 1.920.000.000.000 đồng (một nghìn chín trăm hai mươi tỷ đồng).

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Cơ cấu tổ chức của công ty



Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lê Thị Thanh Bình	Quyền Tổng Giám Đốc
2	Ông Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám Đốc
3	Ông Nguyễn Vũ Phong	Giám Đốc Kinh Doanh

Thay đổi Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm:

Ngày 01/02/2010 : bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Trung làm Phó Tổng Giám đốc công ty (phụ trách mảng Môi giới) theo Quyết định số: 30/2010/QĐ-HĐQT ngày 30/01/2010 của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Đông Nam Á.

Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc được thực hiện theo các quyết định tại từng thời kỳ của HĐQT.

Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số nhân viên đầu kỳ (tháng 1 năm 2010) là 64 CBNV, số nhân viên cuối kỳ (tháng 12/2010) là 70 CBNV.
- Về chính sách đối với Người lao động: Công ty luôn tuân thủ quy định của Bộ luật lao động đối với các chính sách chế độ đối với CBNV tại Công ty.
- Công ty đóng BHXH, BHYT, BH thất nghiệp 100% đối với tất cả các CBNV được Công ty ký kết Hợp đồng lao động.
- Các chế độ về thai sản, chế độ nghỉ việc của CBNV luôn được thực hiện theo đúng quy định.

 *Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:*

- Thay đổi thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát: Không có.
- Thay đổi Kế toán trưởng:
 - o QĐ tiếp nhận và bổ nhiệm Kế toán trưởng bà Bùi Thị Lan: số 32/2010/QĐ-HĐQT (có hiệu lực từ ngày 01/02/2010).
 - o QĐ chấm dứt HĐLĐ với Bà Lan theo nguyện vọng cá nhân: số 224/2010/QĐ-HĐQT (có hiệu lực từ ngày 01/8/2010).
 - o QĐ cử Bà Nguyễn Hoàng Phương tạm thời phụ trách công tác Kế toán: số 226/2010/QĐ-HĐQT (có hiệu lực từ 02/8/2010).

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Hữu Báu	Chủ tịch HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập không điều hành
3	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên độc lập không điều hành
4	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á Đại diện: Ông Lê Văn Chí	Thành viên độc lập không điều hành
5	Ông Đoàn Văn Tiến – Ủy viên HĐQT	Thành viên độc lập không điều hành

b) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Trưởng ban – Thành viên độc lập không điều hành
2	Bà Bùi Thị Thanh Hương	Thành viên độc lập không điều hành
3	Bà Vũ Thị Kim Thanh	Thành viên độc lập không điều hành

c) Hoạt động của HĐQT/Hội đồng thành viên:

Trong năm 2010, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp, hỗ trợ công tác điều hành hoạt động kinh doanh. Các cuộc họp của HĐQT đã được tổ chức thường xuyên để cập nhật, nhận định tình hình và đưa ra phương hướng chỉ đạo đối với Ban Tổng Giám đốc trong việc vận hành Công ty. Các quyết định và phương hướng chỉ đạo của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất, chấp thuận của các thành viên HĐQT. Hội đồng quản trị trong năm 2010 đã tổ chức họp và có các chỉ đạo kịp thời về các nội dung:

- Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh;
- Thông qua các đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý;
- Thông qua kế hoạch thành lập phòng giao dịch Lý Thường Kiệt;
- Thông qua kế hoạch thay đổi địa chỉ đặt chi nhánh Hồ Chí Minh;
- Thông qua kế hoạch thay đổi phần mềm lõi chứng khoán;
- Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2010;
- Các nội dung khác.

Trong năm 2010, HĐQT đã chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện quy chế quản trị Công ty. Trong từng hoạt động nghiệp vụ, quy trình làm việc được hoàn thiện, phân định rõ trách nhiệm của từng bộ phận/cá nhân.

d) Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị về việc triển khai quyết định thành lập Phòng giao dịch Lý Thường Kiệt, thay đổi địa chỉ đặt chi nhánh Hồ Chí Minh, thay đổi phần mềm lõi chứng khoán.;
- Tham gia một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện;
- Xem xét các báo cáo kinh doanh do Ban điều hành lập;
- Trong năm 2010 BKS đã tiến hành các hoạt động kiểm tra hoạt động kinh doanh 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm của Công ty bao gồm các vấn đề sau:

- i. Kiểm tra đánh giá tình hình kinh doanh, tài chính;
- ii. Kiểm tra việc thực hiện chế độ tài chính trong Công ty;
- iii. Kiểm tra các quy trình nghiệp vụ trong Công ty;
- iv. Kiểm tra công tác tổ chức điều hành của Công ty.

Sau các đợt kiểm tra BKS đã báo cáo kết quả kiểm tra cho HĐQT giúp cho các hoạt động của Công ty được đảm bảo an toàn, tuân thủ theo đúng pháp luật, triển khai theo đúng nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, tạo tiền đề cho việc phát triển bền vững.

e) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:

Trong năm 2011, HĐQT sẽ tăng cường chỉ đạo, phối hợp hỗ trợ Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó mục tiêu quản trị rủi ro là một trong những nội dung quan trọng được đặt lên hàng đầu.

Để nâng cao chất lượng công tác quản trị rủi ro, Ban lãnh đạo Công ty sẽ chủ động triển khai đồng thời việc quy chuẩn hóa quy trình, quy chế quản trị với việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy trình, quy chế này trong các mặt hoạt động của Công ty.

f) Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành:

Trong năm 2010 các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty không được hưởng thù lao mà được hưởng một khoản phụ cấp cho năm 2010 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Lê Hữu Báu:	100.000.000 đồng
- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bà Nguyễn Thị Nga:	80.000.000 đồng
- Phó Chủ tịch HĐQT - Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm:	50.000.000 đồng
- Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Đoàn Văn Tiến:	20.000.000 đồng
- Ủy viên Hội đồng quản trị - Ông Lê Văn Chí:	20.000.000 đồng
- Trưởng Ban Kiểm soát – Bà Nguyễn Thị Thu Hằng:	20.000.000 đồng
- Kiểm soát viên – Bà Bùi Thị Thanh Hương:	15.000.000 đồng
- Kiểm soát viên – Bà Vũ Thị Kim Thanh:	15.000.000 đồng.

g) Số lượng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban Giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không.

h) Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên:

STT	Họ và tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á Đại diện: Ông Lê Văn Chí Ủy viên HĐQT	2.090.000	10,450
2	Ông Lê Hữu Báu Chủ tịch HĐQT	3.200.000	16,000
3	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm Phó Chủ tịch HĐQT	250.000	1,250
4	Bà Nguyễn Thị Nga Phó Chủ tịch HĐQT	0	0
5	Ông Đoàn Văn Tiến Ủy viên HĐQT	0	0

i) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng này.

- Ông Đoàn Văn Tiến - Ủy viên Hội đồng quản trị chuyển nhượng 20.000 cổ phần tương ứng với 0,1% vốn điều lệ của công ty cho Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Hưng Phú.
- Ông Lê Văn Chí - Ủy viên Hội đồng quản trị chuyển nhượng 20.000 cổ phần tương ứng với 0,1% vốn điều lệ của công ty cho Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Phú Mỹ.

j) Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết với công ty của thành viên Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc điều hành, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên và những người liên quan tới các đối tượng nói trên: Không có.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

a) Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước: Không có.

b) Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập:

Trong năm 2010 Công ty Cổ phần Chứng khoán Đông Nam Á không có biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông sáng lập.

Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông sáng lập và thông tin chi tiết về cổ đông sáng lập Công ty Cổ phần Chứng khoán Đông Nam Á, cụ thể như sau:

 Ngân hàng TMCP Đông Nam Á:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số : 0103006488 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 14/01/2005.
- Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Ngành nghề hoạt động: Ngân hàng.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.090.000 cổ phần, chiếm 10,45% Vốn điều lệ của Công ty.
- Người đại diện: Ông Lê Văn Chí - Tổng giám đốc,
 - CMTND số 0301198809 do Công an Hải phòng cấp ngày 26 tháng 09 năm 2006.
 - Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 22 Cát Cụt, Phường An Biên, Quận Lê Chân, TP. Hải phòng.

 Ông Lê Hữu Báu:

- CMTND số 011233807 do Công an Hà nội cấp ngày 03 tháng 01 năm 2009
- Địa chỉ: 57 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.200.000 cổ phần, chiếm 16% Vốn điều lệ của Công ty.

 Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm:

- CMND số 011675363 do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 6/7/2004.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 27 Khu ga Văn Điển, Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 250.000 cổ phần, chiếm 1,25% Vốn điều lệ của Công ty.

c) *Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:* Không có.